| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TAM BÌNH**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày 29 – 11 – 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Ông Phan Châu Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Lý Khải D, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: A N, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Khánh K và bà Nguyễn Kim H; vợ Nguyễn Thanh Q.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2/ Lê Mai Hồng P, sinh năm 1988 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chí H1 (chết) và bà Mai Thị H2; vợ Thạch Thị Mỹ L (ly hôn).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Mai Hồng P, Lý Khải D và ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1974, ngụ ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long cùng làm nhân viên làm thuê cho công ty TNHH MTV N1 do bà Đinh Thị Ánh N, sinh năm 1968 ngụ khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long làm chủ.

Vào khoảng 09 ngày 08/6/2023 Lý Khải D, Lê Mai Hồng P và anh Nguyễn Hoàng V được Công ty TNHH MTV N1 phân công giao hàng bia và tả lót cho các tiểu thương. Lê Mai Hồng P có nhiệm vụ điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-010.35 và quản lý hàng hóa trên xe, bị cáo Lý Khải D có nhiệm vụ bốc xếp hàng hóa cho các tiểu thương, ông Nguyễn Hoàng V có nhiệm vụ bốc xếp hàng hóa và kiểm tra đối chiếu hóa đơn chứng từ. Đến khoảng 14 giờ, thì đến khu vực chợ T1 để giao hàng. Trong lúc giao hàng vào kho Trang Tiến của ông Nguyễn Phước T thuộc khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì D phát hiện cửa kho không khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để mang đi bán lấy tiền sử dụng. D lấy 04 bao tả lót em bé hiệu "Bobby" từ trong kho ra để cặp lối đi trước cửa kho rồi đi ra chỗ đậu xe kêu P lấy xe đẩy 04 bao tả lót chất lên xe tải. Lúc này P biết được đây là tài sản trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý dùng xe đẩy tài sản trộm cắp chất lên xe tải thì bị ông T phát hiện sự việc và trình báo Công an thị trấn T.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 đĩa cứng DVD chứa file dữ liệu (Video) tên "4402981360327857011.MP4 ghi lại diễn biến quá trình trộm cắp tài sản (do ông Nguyễn Phước T giao nộp).

- 01 xe đẩy cầm tay.

- 01 bao miếng lót hiệu "Bobby" mã sản phẩm NB1, bên trong có 04 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ 108 miếng lót, tặng kèm 09 miếng tả dán sơ sinh chưa qua sử dụng.

- 01 bao tả dán hiệu "Bobby" mã sản phẩm M, bên trong có 04 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ 76 miếng lót, tặng kèm 09 miếng, chưa qua sử dụng.

- 01 bao tả quần hiệu "Bobby" mã sản phẩm M, bên trong có 04 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ 42 miếng tả dán, tặng kèm 06 miếng, chưa qua sử dụng.

- 01 bao tả quần hiệu "Bobby" mã sản phẩm XL, bên trong có 04 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ 62 miếng tả dán, tặng kèm 08 miếng, chưa qua sử dụng.

Theo kết luận định giá tài sản của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 bao miếng lót hiệu "Bobby" mã sản phẩm NB1, bên trong có 04 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ 108 miếng lót, tặng kèm 09 miếng tả dán sơ sinh chưa qua sử dụng x130.000đ/gói = 520.000 đồng.

- 01 bao tả dán hiệu "Bobby" mã sản phẩm M, bên trong có 04 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ 76 miếng lót, tặng kèm 09 miếng, chưa qua sử dụng x260.000đ/gói=1.040.000 đồng.

- 01 bao tả quần hiệu "Bobby" mã sản phẩm M, bên trong có 04 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ 42 miếng tả dán, tặng kèm 06 miếng, chưa qua sử dụng x190.000đ/gói=760.000 đồng.

- 01 bao tả quần hiệu ""Bobby" mã sản phẩm XL, bên trong có 04 gói nhỏ, mỗi gói nhỏ 62 miếng tả dán, tặng kèm 08 miếng, chưa qua sử dụng, x340.000đ/gói=1.360.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 3.680.000 đồng (Ba triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Lý Khải D và Lê Mai Hồng P đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản ghi lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Hoàng V, khi hai bị cáo D và P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì ông V đi giao hàng cho các tiểu thương nên không biết hành vi trộm cắp tài sản của D và P. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cặp xử lý là có căn cứ.

- Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ các vật chứng, tài liệu như đã nêu trên.

Sau khi định giá tài sản, xét thấy việc trả lại tài sản không làm ảnh hưởng đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng: trả lại cho ông Nguyễn Phước T 01 bao miếng lót hiệu "Bobby" mã sản phẩm NB1, 01 bao tả dán hiệu "Bobby" mã sản phẩm M, 01 bao tả quần hiệu "Bobby" mã sản phẩm M, 01 bao tả quần hiệu "Bobby" mã sản phẩm XL. Trả lại cho Công ty TNHH MTV N1 01 xe đẩy cầm tay.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Phước T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

- Về trách nhiệm hình sự: Bị hại xin giảm nhẹ cho các bị cáo Lý Khải D và Lê Mai Hồng P.

Tại Cáo trạng số: 85/CT-VKSTB ngày 25/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố các bị cáo Lý Khải D, Lê Mai Hồng P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Lý Khải D, Lê Mai Hồng P thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lý Khải D, Lê Mai Hồng P về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Lý Khải D, Lê Mai Hồng P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý Khải D mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Mai Hồng P mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo D hứa không tái phạm; bị cáo P xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 08/6/2023, tại kho hàng Trang Tiến của ông Nguyễn Phước T thuộc khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Lý Khải D và Lê Mai Hồng Phúc

lợi dụng kho hàng không có người trông coi tài sản nên có hành vi lén lút lấy trộm 01 bao miếng lót hiệu "Bobby" mã sản phẩm NB1, 01 bao tả dán hiệu "Bobby" mã sản phẩm M, 01 bao tả quần hiệu "Bobby" mã sản phẩm M, 01 bao tả quần hiệu "Bobby" mã sản phẩm XL có giá trị là 3.680.000 đồng (Ba triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng) nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi của các bị cáo Lý Khải D và Lê Mai Hồng P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân các bị cáo là thanh niên sức khỏe tốt lại thích thụ hưởng, lười lao động để phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo ăn năn hối lỗi hành vi phạm tội của mình, trở thành người có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, chưa tiền án, tiền sự, nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo D, P phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Khải D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Khải D 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2023).

Giao người bị kết án Lý Khải D cho Ủy ban nhân dân Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Mai Hồng P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Mai Hồng P 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2023).

Giao người bị kết án Lê Mai Hồng P cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3.** Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

**4**. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lý Khải D, Lê Mai Hồng P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5**. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Thanh Thảo**